TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG** TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2017/QĐST-HNGĐ	*Minh Long, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đinh D - sinh năm 1965
Địa chỉ: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Bà Đinh Thị R - sinh 1965
Địa chỉ: thôn A - xã B - huyện C - tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 115 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đinh D và bà Đinh Thị R .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung***: Ông D và bà R xác nhận, vợ chồng có hai người con chung tên là Đinh Văn Th - sinh 1991 và Đinh Thị Ch - sinh 1993. Hai con đều đã

trưởng thành nên ông D và bà R không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về tài sản chung***: Ông D , bà R không trình bày trước Tòa và không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

**** Về cấp dưỡng khó khăn khi ly hôn*** Ông D và bà R thỏa thuận: Ông D tự nguyện cấp dưỡng 1 lần cho bà R số tiền 5.000.000 đồng(Năm triệu đồng), bà R được quyền sở hữu số tiền này.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm***: Ông Đinh D phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Tổng cộng ông D phải chịu 225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bà Đinh Thị R phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn nhưng được miễn vì ông D , bà R là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong,tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Minh Long;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Thanh An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM KIM VÂN